

UNIT 1: PEOPLE ARE PEOPLE**1.4. GRAMMAR - Unit 1. People are people - Tiếng Anh 6 – English Discovery****1. Look at the photo. What can Max do?**

(Nhìn bức ảnh. Max có thể làm gì?)

**Lời giải chi tiết:**

Max can dance.

(Max có thể nhảy múa.)

2. Listen and answer the questions.

(Nghe và trả lời câu hỏi.)

1. How many dance studios has Max got?

(Max có bao nhiêu phòng tập nhảy?)

2. How many video blogs has Max got?

(Max có bao nhiêu nhật ký video điện tử?)

3. How many sisters has Max got?

(Max có mấy chị em gái?)

Bài nghe:**WELCOME TO MY LIFE!**

Max: Hi there! Welcome to To The Max. I'm Max Gregg and I'm thirteen. My family and I are from Boston in the United States, but at the moment our hometown is Rye in England.

I'm a dance fanatic. I've got my own dance studio in our garage at home. I've also got a video blog about dance. It's got some great tips about how to do different kinds of modern dance. My video blog hasn't got any fans at the moment.

I've got a big sister, Lily. She's nineteen and she's at university. Has she got any hobbies? Well, her hobby is learning languages. She can speak four languages: English, German, Polish and Russian. She's really smart!

Tạm dịch:**CHÀO MỪNG BẠN ĐẾN VỚI CUỘC SỐNG CỦA TÔI!**

Max: Xin chào! Chào mừng đến To The Max. Tôi là Max Gregg và tôi mười ba tuổi. Gia đình tôi và tôi đến từ Boston, Hoa Kỳ, nhưng hiện tại quê hương của chúng tôi là Rye ở Anh.

Tôi là một tín đồ khiêu vũ. Tôi có phòng tập khiêu vũ của riêng mình trong nhà để xe ở nhà của chúng tôi. Tôi cũng có một blog video về khiêu vũ. Nó có một số mẹo tuyệt vời về cách thực hiện các loại nhảy đương đại khác nhau. Blog video của tôi hiện không có bất kỳ người hâm mộ nào.

Tôi có một người chị lớn, Lily. Chị ấy mười chín tuổi và đang học đại học. Chị ấy có sở thích gì không à? Sở thích của chị ấy là học ngôn ngữ. Chị ấy có thể nói 4 thứ tiếng: Anh, Đức, Ba Lan và Nga. Chị ấy thực sự thông minh!

Lời giải chi tiết:

1. Max has got one dance studio.

(Max có một phòng tập nhảy.)

2. He has got a video blog.

(Anh ấy có một nhật ký video điện tử.)

3. He has got a sister.

(Anh ấy có một chị gái.)

3. Study the Grammar box. Find examples of have got in the text.

(Nghiên cứu khung ngữ pháp. Tìm các ví dụ của have got trong bài đọc.)

Grammar	have got
+	-
I've got (have got) a sister. <i>(Tôi có một chị/em gái.)</i>	He hasn't got (has not got) a big family. <i>(Anh ấy không có một gia đình lớn.)</i>
?	
Have they got a pet? Yes, they have. / No, they haven't. <i>(Họ có thú cưng không? – Có. / Không.)</i>	
What have you got? <i>(Bạn có gì?)</i>	

Lời giải chi tiết:

I've got my own dance studio in our garage at home.

I've also got a video blog about dance.

It's **got** some great tips about how to do different kinds of modern dance.

My video blog **hasn't got** any fans at the moment.

I've got a big sister, Lily.

Has she **got** any hobbies?

4. Complete the text about Max's best friend with the correct form of have got. Listen and check.

(Hoàn thành văn bản về bạn thân nhất của Max với dạng đúng của have got. Nghe và kiểm tra.)

Sol Gardner is English and he's my best friend. The Gardners (1) _____ a big flat in my street. Mr Gardner is an actor and his wife is a singer. Sol (2) _____ short hair and brown eyes. He (3) _____ two sisters, Carla and Nikki. They (4) _____ a Labrador, Charlie. The Gardners (5) _____ a car, but Mr Gardner has got a motorbike. Sol is an uncle now - his sister Carla is married and they (6) _____ a daughter, Ida.

Lời giải chi tiết:

1. have got	2. hass got	3. has got	4. have got	5. haven't got	6. have got
-------------	-------------	------------	-------------	----------------	-------------

Sol Gardner is English and he's my best friend. The Gardners **have got** a big flat in my street. Mr Gardner is an actor and his wife is a singer. Sol **has got** short hair and brown eyes. He **has got** two sisters, Carla and Nikki. They **have got** a Labrador, Charlie. The Gardners **haven't got** a car, but Mr Gardner has got a motorbike. Sol is an uncle now - his sister Carla is married and they **have got** a daughter, Ida.

Tạm dịch:

Sol Gardner là người Anh và anh ấy là bạn thân nhất của tôi. Gia đình Gardners có một căn hộ lớn trên đường phố của tôi. Ông Gardner là một diễn viên và vợ ông là một ca sĩ. Sol có mái tóc ngắn và đôi mắt nâu. Bạn ấy có hai chị gái, Carla và Nikki. Họ có một con Labrador, Charlie. Gia đình Gardners không có ô tô, nhưng ông Gardner có một chiếc xe máy. Sol bây giờ lên chức cậu – chị gái Carla của bạn ấy đã kết hôn và họ có một cô con gái, Ida.

5. Make questions with have got. In pairs, ask and answer the questions.

(Đặt câu hỏi với have got. Theo cặp, hỏi và trả lời những câu hỏi.)

1. Max / a sister /?

Has Max got a sister?

(Max có chị gái không?)

2. Max / a blog/?
3. Lily / any hobbies /?
4. the Greggs / a garage /?
5. Sol / any brothers /?

A: Has Max got a sister?

(Max có chị gái không?)

B: Yes, he has.

(Anh ấy có.)

Lời giải chi tiết:

2. Has Max got a blog? - Yes, he has.

(Max có nhật ký điện tử không? – Anh ấy có.)

3. Has Lily got any hobbies? - Yes, she has.

(Lily có sở thích nào không? – Cô ấy có.)

4. Have the Greggs got a garage? Yes, they have.

(Gia đình Greggs có nhà để xe không? – Họ có.)

5. Has Sol got any brothers? No, he hasn't.

(Sol có anh em trai không? – Anh ấy không có.)

6. In pairs, ask and answer the questions. Tell the class about your partner.

(Theo cặp, hỏi và trả lời các câu hỏi. Kể với cả lớp về bạn của em.)

- Have you got any brothers or sisters/ a blog/friends in another country?

(Bạn có anh em trai hay chị em gái/ nhật ký điện tử/ những người bạn ở quốc gia khác không?)

- Have you and your family got a house or a flat/a car?

(Bạn và gia đình có nhà hay căn hộ/ có ô tô không?)

- Has your best friend got a big family/a pet?

(Bạn thân nhất của bạn có gia đình lớn/ thú cưng không?)

A: Have you got any brothers or sisters?

(Bạn có anh em trai hay chị em gái nào không?)

B: Yes, I have. I've got two brothers. Have you ...

(Có. Mình có hai anh em trai....)

Lời giải chi tiết:

A: Have you got any brothers or sisters?

(Bạn có anh chị em nào không?)

B: No, I haven't. I'm the only child in my family.

(Không, tôi không có. Tôi là con một trong gia đình.)

A: Have you got a blog?

(Bạn có nhật ký điện tử không?)

B: No, I haven't. I don't like posting my personal thing on the Internet.

(Không, tôi không có. Tôi không thích đăng nội dung cá nhân của mình lên Internet.)

A: Have you got any friends in another country?

(Bạn có bạn bè nào ở nước ngoài không?)

B: Yes, I've got three Vietnamese friends in the USA, two ones in Japan and a friend in Cambodia.

(Có, tôi có ba người bạn Việt Nam ở Mỹ, hai người bạn ở Nhật Bản và một người bạn ở Cam-pu-chia.)

A: Have you and your family got a house or a flat?

(Bạn và gia đình có nhà hay căn hộ?)

B: We've got a house.

(Chúng tôi có một ngôi nhà.)

A: Have you and your family got a car?

(Bạn và gia đình có ô tô không?)

B: No, we haven't but we have two motorbikes.

(Không, chúng tôi không có nhưng chúng tôi có hai chiếc xe máy.)

A: Has your best friend got a big family?

(Bạn thân nhất của bạn có một gia đình lớn không?)

B: No, she hasn't. Her family has got four members.

(Không. Gia đình bạn ấy có bốn thành viên.)

A: Has your best friend got a pet?

(Bạn thân nhất của bạn có nuôi thú cưng không?)

B: Yes, they've got a little dog.

(Vâng, họ có một con chó nhỏ.)

Hi, everyone. My partner, Vy, hasn't got any brothers or sisters because she's the only child in her family. She hasn't got a blog, either. She doesn't like posting her personal thing on the Internet. She's got three Vietnamese friends in the USA, two ones in Japan and a friend in

Cambodia. Her family has got a house. They haven't a car but they've got two motorbikes. Her best friend hasn't got a big family. Her best friend has got a little dog.

Tạm dịch:

Chào mọi người. Bạn thực hành cùng mình, Vy, không có anh chị em nào vì cô ấy là con một trong gia đình. Bạn ấy cũng không có blog. Bạn ấy không thích đăng nội dung cá nhân của mình lên Internet. Bạn ấy có ba người bạn Việt Nam ở Mỹ, hai người ở Nhật Bản và một người bạn ở Campuchia. Gia đình bạn ấy có một ngôi nhà. Họ không có ô tô nhưng có hai xe máy. Bạn thân nhất của bạn ấy không có một gia đình lớn. Bạn thân của cô ấy có một con chó nhỏ.